

Số: LQSL_918/23h40/DBQG

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO Lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ
hoặc dòng chảy trên khu vực các tỉnh Bắc Bộ,
Thanh Hóa và Nghệ An**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 23 giờ ngày 06/10 đến 23 giờ ngày 07/10), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Lai Châu - Keng Mo 169,4mm (Lai Châu); Chiềng Khay 122,6mm (Sơn La); Thanh Lương 155mm (Phú Thọ); Trịnh Tường 222,4mm (Lào Cai); Hoàng Khai 189,2mm (Tuyên Quang); Hoá Thượng 530mm (Thái Nguyên); Nguyên Bình 207,7mm (Cao Bằng); Quyết Thắng 222,2mm (Lạng Sơn); Bó Hạ 321,6mm (Bắc Ninh); Hồ Vững Sứ 71,8mm (Thanh Hoá);...

Trong 04 giờ qua (từ 19 giờ đến 23 giờ ngày 07/10), khu vực tỉnh Nghệ An đã có mưa vừa, cục bộ có nơi mưa to như: Dừa 78,8mm, Khe Lá 55,2mm,...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Tuyên Quang, Phú Thọ và Nghệ An từ 30-60mm, có nơi trên 120mm; Lào Cai, Thái Nguyên và Thanh Hóa từ 20-40mm, có nơi trên 80mm; các khu vực khác thuộc Bắc Bộ từ 10-30mm, có nơi trên 50mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Thời gian vừa qua, trên khu vực vùng núi các tỉnh Bắc Bộ đã liên tục có mưa lớn kéo dài, đất đá đã bão hòa, lũ trên các sông vẫn còn ở mức cao (**đặc biệt tại Cao Bằng đã xuất hiện động đất**) nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra sạt lở đất ngay cả khi mưa đã giảm hoặc không mưa.

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *Lạng Sơn: Cấp 2; Thái Nguyên và Cao Bằng: Cấp 3.*

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình

di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 23h40

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Hiền

PHỤ LỤC

**Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra
lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới**

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	Đào San, Khổng Lào, Khun Há, Mường Khoa, Pa Ủ, Thu Lũm; <i>Bản Bo, Bình Lư, Hồng Thu, Mường Kim, Nậm Tăm, Sin Suối Hồ, Tả Lèng, Tân Uyên;</i> Bum Nura, Bum Tở, Khoen On, Mù Cả, Mường Tè, Mường Than, Nậm Sỏ, P. Đoàn Kết, P. Tân Phong, Pắc Ta, Phong Thổ, Pu Sam Cáp, Sỉ Lở Lầu, Tà Tổng, Than Uyên
2	Sơn La	<i>Mường Chiên;</i> Chiềng Lao, Mường Giôn, Mường Sại, Quỳnh Nhai
3	Phú Thọ	Cao Dương; <i>An Bình, An Nghĩa, Đại Đình, Đạo Trù, Dũng Tiến, Tam Đảo, Tam Dương Bắc, Yên Thủy, Yên Trị;</i> Bằng Luân, Bình Nguyên, Bình Phú, Bình Tuyên, Bình Xuyên, Chân Mộng, Chí Đám, Đại Đồng, Dân Chủ, Đan Thượng, Đoan Hùng, Hạ Hòa, Hải Lựu, Hiền Lương, Hoàng An, Hội Thịnh, Hợp Kim, Hợp Lý, Hy Cương, Kim Bôi, Lạc Lương, Lạc Sơn, Lạc Thủy, Lập Thạch, Liên Sơn, Lương Sơn, Mường Vang, Nật Sơn, Nhân Nghĩa, P. Nông Trang, P. Thanh Miếu, P. Vân Phú, P. Vĩnh Phúc, P. Vĩnh Yên, Phú Mỹ, Phù Ninh, Sơn Đông, Sông Lô, Tam Dương, Tam Sơn, Tây Cốc, Thái Hòa, Thổ Tang, Thượng Cốc, Trạm Thán, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Tường, Yên Lãng, Yên Phú
4	Lào Cai	Trịnh Tường; <i>A Mú Sung, Bản Lầu, Bảo Thắng, Cao Sơn, Gia Phú, Lục Yên, Mường Lai, Phong Hải, Phúc Lợi, Tân Lĩnh, Trấn Yên, Yên Thành;</i> Bản Xèo, Bảo Ai, Bát Xát, Cẩm Nhân, Cốc San, Dền Sáng, Khánh Hòa, Lâm Thượng, Lùng Phình, Lương Thịnh, Mậu A, Mường Hum, P. Âu Lâu, P. Cam Đường, P. Lào Cai, P. Nam Cường, P. Văn Phú, P. Yên Bái, Pha Long, Quy Mông, Si Ma Cai, Tả Cù Tỷ, Thác Bà, Việt Hồng, Y Tý, Yên Bình
5	Tuyên Quang	Bình Ca, Hòa An, P. An Tường, P. Minh Xuân, P. Nông Tiến, Thái Bình, Trung Sơn, Xuân Vân; <i>Bắc Quang, Bản Mấy, Bình Xa, Cao Bồ, Chiêm Hóa, Côn Lôn, Du Già, Đường Hồng, Hàm Yên, Hồ Thầu, Hoàng Su Phì, Hùng Lợi, Kiên Đài, Lâm Bình, Lao Chải, Lực Hành, Mậu Duệ, Minh Quang, Minh Tân, Minh Thanh, Nậm Dịch, Ngọc Đường, Nhữ Khê, P. Bình Thuận, P. Hà Giang 1, P. Hà Giang 2, P. Mỹ Lâm, Pờ Ly Ngài, Sơn Dương, Tân An, Tân Long, Tân Quang, Tân Thanh, Tân Tiến, Tân Trào, Thái Sơn, Thàng Tín,</i>

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		<i>Thanh Thủy, Thông Nguyên, Thượng Lâm, Thượng Sơn, Tiên Nguyên, Trung Hà, Trung Thịnh, Vị Xuyên, Xín Mần, Yên Hoa, Yên Minh, Yên Nguyên, Yên Sơn; Bắc Mê, Bạch Đích, Bạch Ngọc, Bạch Xa, Bằng Hành, Bằng Lang, Bình An, Cán Tỷ, Đồng Tâm, Đông Thọ, Đồng Văn, Đồng Yên, Đường Thượng, Giáp Trung, Hồng Sơn, Hồng Thái, Hùng An, Hùng Đức, Khâu Vai, Kiên Thiết, Kim Bình, Liên Hiệp, Linh Hồ, Lũng Cú, Lũng Phìn, Lũng Tám, Mèo Vạc, Minh Ngọc, Minh Sơn, Nà Hang, Nậm Dẩn, Nghĩa Thuận, Ngọc Long, Niêm Sơn, Phố Bàng, Phú Linh, Phú Lương, Phù Lưu, Quản Bạ, Sà Phìn, Sơn Thủy, Sơn Vĩ, Sùng Máng, Tân Mỹ, Tân Trịnh, Tát Ngà, Thái Hòa, Thắng Mổ, Thuận Hòa, Thượng Nông, Tiên Yên, Tri Phú, Trường Sinh, Tùng Bá, Tùng Vài, Việt Lâm, Vĩnh Tuy, Xuân Giang, Yên Cường, Yên Lập, Yên Phú</i>
6	Thái Nguyên	An Khánh, Bằng Vân, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Chợ Mới, Côn Minh, Cường Lợi, Đại Phúc, Đại Từ, Dân Tiến, Diềm Thụy, Định Hóa, Đồng Hỷ, Đức Lương, Hiệp Lực, Hợp Thành, Kha Sơn, Kim Phụng, La Bằng, La Hiên, Lam Vỹ, Nà Phạc, Nam Hòa, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Nghinh Tường, P. Bá Xuyên, P. Bắc Kạn, P. Bách Quang, P. Đức Xuân, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Bình, Phú Đình, Phú Lặc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phủ Thông, Phượng Tiến, Quân Chu, Quảng Bạch, Quang Sơn, Sảng Mộc, Tân Cương, Tân Khánh, Tân Kỳ, Tân Thành, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thanh Thịnh, Thượng Quan, Trại Cau, Trần Phú, Trảng Xá, Trung Hội, Văn Hán, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vĩnh Thông, Võ Nhai, Võ Tranh, Xuân Dương, Yên Bình, Yên Phong, Yên Trạch; Ba Bể, Bạch Thông, Bằng Thành, Bình Thành, Cao Minh, Chợ Rã, Đồng Phúc, Na Rì, Nghiên Loan, P. Sông Công, Phú Xuyên, Phúc Lộc, Thượng Minh, Yên Thịnh; Nam Cường
7	Cao Bằng	Ca Thành, Càn Yên, Hà Quảng, Huy Giáp, Minh Tâm, Nam Tuấn, Nguyên Bình, Tam Kim, Thạch An, Thành Công, Thanh Long, Thông Nông, Tĩnh Túc, Trường Hà, Xuân Trường; Bạch Đằng, Bảo Lâm, Canh Tân, Đức Long, Hạnh Phúc, Hòa An, Kim Đồng, Lũng Nặm, Minh Khai, Nguyễn Huệ, P. Nùng Trí Cao, P. Tân Giang, P. Thục Phán, Phan Thanh, Phục Hòa, Quang Hán, Sơn Lộ, Tống Cột, Trà Lĩnh, Yên Thổ; Bảo Lạc, Bế Văn Đàn, Cô Ba, Cốc Pàng, Đình Phong, Đoàn Dương, Độc Lập, Đông Khê, Hạ Lang, Hưng Đạo, Khánh Xuân, Lý Bôn, Lý Quốc, Nam Quang, Quảng Lâm, Quang Long, Quang Trung, Quảng Uyên, Trùng Khánh, Vinh Quý
8	Lạng Sơn	Bắc Sơn, Tân Tri, Thiện Tân, Tuấn Sơn, Vũ Lễ, Yên Bình; Ba Sơn, Bằng Mạc, Bình Gia, Cai Kinh, Chi Lăng, Công Sơn, Diềm He, Đình Lập, Đoàn Kết, Đồng Đăng, Hoa Thám, Hoàng Văn Thụ, Hội Hoan, Hồng Phong, Hưng Vũ, Hữu Liên, Hữu Lũng, Kháng Chiến, Khánh Khê, Kiên Mộc, Na Sầm, Nhất Hòa, P. Kỳ Lừa, P. Lương

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		Văn Trì, P. Tam Thanh, Quốc Khánh, Quý Hòa, Tân Thành, Tân Tiến, Thiện Hòa, Thiện Long, Thiện Thuật, Tri Lễ, Văn Lãng, Văn Nham, Văn Quan, Vũ Lãng, Yên Phúc; Cao Lộc, Châu Sơn, Khuất Xá, Quốc Việt, Tân Đoàn, Tân Văn, Thất Khê, Thụy Hùng, Tràng Định, Vạn Linh
9	Bắc Ninh	Bảo Đài, Bồ Hạ, Đồng Kỳ, Hiệp Hòa, Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Kép, Lạng Giang, Mỹ Thái, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Bắc Giang, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Tiền Phong, P. Việt Yên, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Quang Trung, Tam Tiến, Tân Đình, Tân Yên, Tiên Lục, Xuân Lương, Yên Thế; Bắc Lũng, Đông Phú, Đông Việt, Kiên Lao, Lục Nam, Nghĩa Phương, P. Cảnh Thụy, P. Tự Lạn, P. Vân Hà, Xuân Cẩm; Biện Động, Biên Sơn, Cẩm Lý, Đại Sơn, Đèo Gia, Lục Sơn, Nam Dương, P. Chũ, P. Phượng Sơn, Sa Lý, Tân Sơn, Trường Sơn
10	Thanh Hóa	Hiền Kiệt, Kim Tân, Mường Chanh, Mường Lát, Mường Lý, Nhi Sơn, Pù Nhi, Quang Chiêu, Quý Lương, Tam chung, Thạch Bình, Thạch Quảng, Thành Vinh, Trung Lý, Trung Sơn, Trung Thành, Vân Du
11	Nghệ An	Anh Sơn, Bắc Lý, Bình Chuẩn, Cam Phục, Châu Hồng, Châu Lộc, Giai Xuân, Huồi Tụ, Hữu Khuông, Keng Đu, Lượng Minh, Mậu Thạch, Minh Hợp, Mường Chộng, Mường Ham, Mường Lống, Mường Típ, Mường Xén, Mỹ Lý, Na Loi, Nậm Cắn, Nghĩa Hành, Nghĩa Hưng, Nghĩa Khánh, Nhôn Mai, Quế Phong, Quỳ Hợp, Tam Hợp, Tam Thái, Tân An, Tân Phú, Thành Bình Thọ, Thông Thụy, Tiên Đồng, Tiền Phong, Tri Lễ, Tương Dương, Yên Na

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực

